

Số: 03/2025/QĐ-TA

Phú Thọ, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – PHÚ THỌ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Đào Ngọc Tiến
- Thư ký phiên họp:* Ông Bùi Văn Cao

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 03/QĐ-TA ngày 05 tháng 9 năm 2025:

Đối với: **Bùi Văn T**

Sinh ngày: 22/01/1974

Số căn cước công dân: 017074004xxx.

Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 06/12;

Nơi cư trú: xóm C, xã P, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Bùi Văn Thuyên và bà Hà Thị Vinh (đều đã chết)

Tiền án, tiền sự: không.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Hoàng Ngọc Quý; chức vụ: Phó Trưởng Công an xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ theo văn bản ủy quyền số 02 ngày 15/9/2024 của Trưởng Công an xã Pà Cò.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ tham gia phiên họp:* Ông Mai Thanh Bách – Kiểm sát viên.

3. *Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:* không có.

4. *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị:* không có.

5. *Những người khác:* không có.

NHẬN THẤY:

Hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: ngày 21/8/2025 và ngày 26/8/2025 Công an

Pà Cò đã tiến hành lập biên bản kiểm tra chất ma túy đối với Bùi Văn T, qua việc xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Bùi Văn T, đã có kết luận của cơ quan, người có thẩm quyền về việc Bùi Văn T đến thời điểm hiện tại có nghiện ma túy, là ma túy tổng hợp. Tại Bản tường trình ngày 26/8/2025, tại phiên họp và các tài liệu có trong hồ sơ, Bùi Văn T cũng đã thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp.

- **Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị:** Bùi Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy. Qua các tài liệu có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ để Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T từ 16 đến 20 tháng. Các vấn đề khác đã có ý kiến cụ thể trong hồ sơ.

- **Ý kiến của người bị đề nghị tại phiên họp:** việc lập hồ sơ là đúng theo quy định, khách quan, bản thân không nghiện vật vã mà thi thoảng mới sử dụng ma túy, bản thân đã thành khẩn khai báo và có mặt tại phiên họp. Đề nghị Tòa án áp dụng mức thấp nhất để bản thân có cơ hội sửa chữa, hứa không tái phạm.

- **Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:** các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện Bùi Văn T có nghiện chất ma túy, không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy. Bùi Văn T không có tiền án, tiền sự. Không có tình tiết tăng nặng, quá trình lập hồ sơ Bùi Văn Thoán cũng đã tự nguyện khai báo được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc hợp lý từ 16 đến 20 tháng đối Bùi Văn T.

Qua công tác kiểm sát, xem xét hồ sơ Viện kiểm sát nhận thấy hồ sơ đã lập đầy đủ, thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và thực hiện đúng theo Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH 13 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Bùi Văn T đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng.

XÉT THẤY:

- Về đối tượng áp dụng: theo quy định của Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, Bùi Văn T thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do nghiện chất ma túy, không đăng ký cai nghiện tự nguyện, theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

- Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: hồ sơ đã đầy đủ danh mục các loại tài liệu theo quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Điều 41 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Điều 7 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 giữa Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa

vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. Nội dung các tài liệu phù hợp với quy định pháp luật, thể hiện đúng với hành vi của Bùi Văn T.

- Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng: hành vi của Bùi Văn T gây nguy hại cho xã hội và bản thân. Bùi Văn T không có tiền án, tiền sự. Không có tình tiết tăng nặng, quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp Bùi Văn T cũng đã tự nguyện khai báo được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Những người tham gia phiên họp cũng có ý kiến Bùi Văn T đủ điều kiện và cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Từ những đánh giá nêu trên đã có đủ lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại: Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ - phân khu Thống Nhất, địa chỉ: đường Phan Đình Giót, phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ đối với Bùi Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với quyết định. Thời hạn khiếu nại, kiến nghị và kháng nghị là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ tổ chức thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- VKSND khu vực 16 – Phú Thọ;
- UBND, Công an xã Pà Cò;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh PT;
- Phòng CSĐT tội phạm về ma túy – CA tỉnh PT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đào Ngọc Tiến